TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B Đ** TỈNH BÌNH PHƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày: 29/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lâm Thị Chức.

Các hội thẩm: Ông Đoàn Mạnh Quang và bà Thái Thị Huỳnh Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Văn Thắng, Thư ký tòa án nhân dân huyện B Đ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/25025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 30/2025/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/HSST-QĐXX, ngày 26/3/2025; Thông báo về việc dời lịch xét xử số:07/2025/TB-TA, ngày 09/4/2025; thông báo về việc dời lịch xét xử số: 09/2025/TB-TA, ngày 21/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Th**, sinh ngày 01/01/1971 tại H Ph;Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Ấp 3, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Phạm Văn Quyên, sinh năm: 1930 (đã chết); Mẹ: Tạ Thị Tỉu, sinh năm: 1930; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 02 người anh sinh năm 1957 và 1969.

Tiền sự: 01 tiền sự

Ngày 15/11/2023 bị Đồn Biên phòng cửa khẩu H D xử phạt hành chính 7.500.000đồng về hành vi Vận chuyển hàng cấm, bị can đã chấp hành xong hình phạt tiền nói trên.

Tiền án: 01 tiền án

Ngày 21/6/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 15 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, ngày 16/5/2022 chấp hành xong hình phạt tù, bị can chưa được xóa án tích (bản án HSST số 21/2013).

Ngày 25/10/2024 bị bắt quả tang về hành vi Buôn bán hàng cấm, bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực B Đ, Công an tỉnh Bình Phước từ đó cho đến nay – có mặt tại phiên tòa.

- Phạm Nguyễn H, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Ấp Tr A, xã Phước A, huyện H Qu, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.
- Lê Văn C, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Ấp Tr A, xã Phước A, huyện H Qu, tỉnh Bình Phước – có đơn yêu cầu vắng mặt.
- Vũ Minh H1, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Ấp T Ph, xã Ph Th, huyện B Đ, Bình Phước - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn mua pháo nổ để bán cho người khác để kiếm lời nên Phạm Văn Th đã liên lạc với người phụ nữ người Campuchia mà Th quen trước đó để hỏi mua pháo về bán. Khoảng 10 giờ 20 phút sáng ngày 25/10/2024 Th sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO A17K màu vàng có số điện thoại là 0363359181 gọi vào số điện thoại + 855978036605 của người phụ nữ để hỏi mua 03 hộp pháo hoa nổ và 10 bịch pháo banh (dạng quả cầu hình tròn) với giá 1.800.000đồng, người phụ nữ hẹn Th đến khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia thuộc ấp B T, xã H Ph, huyện B Đ để giao pháo, lúc này Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đen, biển số 93G1-205.54 đi từ nhà ở ấp 3, xã H Ph, huyện B Đ đi đến khu vực Ngầm Đất gần cột mốc biên giới 65/9 để lấy pháo.

Tại đây Th điện thoại cho người phụ nữ Campuchia, khoảng 10 phút sau có 01 thanh niên không rõ nhân thân chở số pháo nói trên đi đến bờ sông Măng ở khu vực Ngầm Đất thì Th vẫy tay ra tính hiệu, người này bỏ số pháo lên phao đẩy qua sông giao cho Th, Th kiểm tra thì thấy 03 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống để trong 01 túi nylon màu đen, 01 bịch pháo banh để trong túi nylon màu đen bỏ trong giỏ xách bằng nhựa màu xanh,Th đưa số tiền 1.800.000đồng cho người thanh niên này và để số pháo lên baga trước xe chở về nhà. Khi Th chở pháo đến khu vực ấp B T, xã H Ph, huyện B Đ thì bị lực Đồn Biên phòng cửa khẩu H D tuần tra phát hiện bắt quả tang và tạm giữ tang vật gồm:

03 khối hình hộp, có cùng kích thước 17cm x17cm x10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có ký hiệu "KS4-4911 BILLION TIME Made in China" có tổng khối lượng 4,60kg; 10 bịch nylon trong suốt, có cùng kích thước 16cm x 20cm, bên trong các bịch nylon có chứa các vật hình cầu tròn có nhiều màu sắc, trên mỗi vật có gắn một đoạn dây màu xanh, tổng khối lượng 4,90kg.

Tại bản kết luận giám định số 1170/KLGĐ ngày 31/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Vật hình cầu tròn, đường kính 2,7cm (dạng quả bóng đá), có nhiều màu sắc, trên mỗi vật có 01 đầu dây màu xanh (ký hiệu M1) bên trong 10 túi nylông được niêm phong gửi giám định là pháo nổ, có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng **4,90kg.**

03 khối hình hộp cùng kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, có chữ số "KS4- 4911 MADEIN CHINA" ký hiệu (M2) được niêm phong gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ),có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu, tổng khối lượng là **4,60kg**.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu hoàn lại được niêm phong có khối lượng: **M1=4,30kg; M2 =3,1kg**.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 190; Điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề xuất mức hình phạt tù đối bị cáo Phạm Văn Th từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người làm chứng.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vu án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã có đủ cơ sở để khẳng định:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/10/2024 Phạm Văn Th đã có hành vi mua 9,5kg pháo nổ của đối tượng người Campuchia không rõ nhân thân, lai lịch với giá 1.800.000đồng để đem về bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi, khi vận chuyển số pháo nói trên đến khu vực ấp B T, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước thì bị lực Đồn Biên phòng Cửa Khẩu H D bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1170/KLGĐ ngày 31/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Vật hình cầu tròn, đường kính 2,7cm (dạng quả bóng đá), có nhiều màu sắc, trên mỗi vật có 01 đầu dây màu xanh (ký hiệu M1) bên trong 10 túi nylông được niêm phong gửi giám định là pháo nổ, có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng **4,90kg.**

03 khối hình hộp cùng kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, có chữ số "KS4- 4911 MADEIN CHINA" ký hiệu (M2) được niêm phong gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ),có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu, tổng khối lượng là **4,60kg**.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu hoàn lại được niêm phong có khối lượng: **M1=4,30kg; M2 =3,1kg**.

Xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số: 32/CT-VKS-BĐ ngày 17/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Th là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản suất, kinh doanh một số loại hàng cấm, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây mất an ninh trật tự trị an địa phương. Bị cáo nhận thức rõ pháo nổ thuộc danh mục Nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo rất là cao. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về nhân thân:

Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 15/11/2023 bị Đồn Biên phòng cửa khẩu H D xử phạt hành chính 7.500.000đồng về hành vi Vận chuyển hàng cấm, bị can đã chấp hành xong hình phạt tiền nói trên.

Bị cáo có 01 tiền án

Ngày 21/6/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 15 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, ngày 16/5/2022 chấp hành xong hình phạt tù, bị can chưa được xóa án tích (bản án HSST số 21/2013).

Bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo qui định tại điểm h khoản 01 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy ý thức tuân thủ pháp luật của bị cáo không tốt, không xem đó là bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. HĐXX cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

+ 7,4 kg pháo nổ còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

+ Đối với 02 túi nylon màu đen; 01 túi xách màu xanh, có kích thước 38cm x 50cm; 01 túi nylon trong suốt kích thước 45cm x 25cm x 18cm, Phạm Văn Th sử dụng để đựng pháo.Xét không còn giá trị sử dụng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17K màu vàng bên trong có gắn thẻ sim 09363359181 do Phạm Văn Th sử dụng để liên lạc với người phụ nữ Campuchia mua bán pháo. Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước là có căn cứ.

+ Xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, có số khung: RLHJC4325AY128561, số máy: JC43E-5588336 là xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đỏ -đen có biển số 93N3 -5937 do Phạm Nguyễn H; Sinh năm: 1980; Nơi thường trú: Ấp Tr A, xã Phước A, huyện H Qu, tỉnh Bình Phước đứng tên đăng ký chủ sở hữu, anh H mua xe mô tô trên vào năm 2010, tại cửa hàng xe máy Thành Phát có địa chỉ tại thị trấn Đ Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước với tổng số tiền 17.100.000đồng. Năm 2012 anh H đã bán xe mô tô trên cho anh Lê Văn C; Sinh năm: 1974; Nơi thường trú: Ấp Tr A, xã Phước A, huyện H Qu, tỉnh Bình Phước với số tiền 16.000.000đồng, quá trình mua bán hai bên không làm giấy tờ mua bán, sau khi mua bán xe thì anh H đưa cho anh C 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 bộ hồ sơ liên quan đến nguồn gốc của xe mô tô. Năm 2019 anh C bị mất trộm xe mô tô nói trên, vào năm 2023 Phạm Văn Th mua xe mô tô trên của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 2.000.000đồng, khi mua xe không có giấy tờ, tại thời điểm mua xe mô tô trên đã được gắn biển số 93G1-205.54, Th không biết chiếc xe trên là của anh H bị mất trộm. Đề nghị trả lại cho anh H là có căn cứ

+ Đối với biển số 93G1-205.54 được gắn trên xe mô tô do Phạm Văn Th sử dụng để mua pháo, quá trình xác minh xác định là của xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh - đen do Vũ Minh H1; Sinh năm: 1982; Nơi thường trú: Ấp T Ph , xã Ph Th, huyện B Đ làm chủ sở hữu, vào khoảng tháng 5 năm 2020 anh H đã bán xe mô tô trên cho một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch với giá 12.000.000đồng, anh H1 không biết biển số xe do anh đăng ký sử dụng gắn trên xe mô tô do Th mua của người khác. Đề nghị tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người người phụ nữ Campuchia, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt*:* Xử phạt Phạm Văn Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, (ngày 25/10/2024).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 7,4 kg pháo nổ còn lại sau giám định ; 02 túi nylon màu đen; 01 túi xách màu xanh, có kích thước 38cm x 50cm; 01 túi nylon trong suốt kích thước 45cm x 25cm x 18cm, Phạm Văn Th sử dụng để đựng pháo.

+ Tịch thu tiêu hủy biển số 93G1-205.54 được gắn trên xe mô tô do Phạm Văn Th sử dụng để mua pháo.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17K màu vàng bên trong có gắn thẻ sim 09363359181 của bị cáo Phạm Văn Th.

Trả lại anh Lê Văn C Xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, có số khung: RLHJC4325AY128561, số máy: JC43E-5588336 là xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đỏ -đen có biển số: 93N3 -5937.

(*Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B Đ theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 0007986 ngày 28/02/2025).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện B Đ
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Phân trại tạm giam khu vực B Đ, Công an tỉnh Bình Phước
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chức